

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH
Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 10 – 06 – 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng
Thẩm phán: Ông Trần Khắc Hoàng
Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hồng, ông Lê Anh Dũng, ông Nguyễn Thái Linh.
- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến - Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến – Trại tạm giam Công an tỉnh H, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 (các Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2024/HSST-QĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024 và số 31/2024/HSST-QĐ ngày 13 tháng 5 năm 2024) đối với bị cáo:

Lê Anh T, tên gọi khác: không; sinh ngày 19 tháng 9 năm 1994 tại xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; tham gia Đảng, đoàn thể: không; con ông: Lê Tiến T1, sinh năm 1960 và bà Lê Thị C, sinh năm 1962; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ ba; vợ: Hoàng Thị T2, sinh năm 1997; con: có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/8/2016 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng” tại Bản án số 156/HS-ST (đã được xóa án tích), ngày 11/05/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Thanh Hóa khởi tố bị can về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đang tiếp tục điều tra xử lý; biện pháp ngăn chặn: tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Thị Thu H – Luật sư của Văn phòng L, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh H; địa chỉ: số E, đường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh. (có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:* Anh Mai Trọng Đ, sinh năm: 1988; địa chỉ: xóm A xã H, huyện H, tỉnh Nam Định. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Xuân P, sinh năm: 1973; địa chỉ: số A, ngõ A T, phường P, quận T, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

- *Cán bộ, chiến sỹ dẫn giải có mặt tại điểm cầu thành phần:* Các ông Nguyễn Văn T3, Trương Hữu B, Nguyễn Bá K – Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2023, Lê Anh T xuất cảnh từ Việt Nam qua cửa khẩu quốc tế C1 sang tỉnh Xaysombun, Lào để làm việc. Đến ngày 31/10/2023, T đi lên thủ đô V, Lào để đón xe khách về Việt Nam, tại đây T gặp một người đàn ông quốc tịch Lào (T đã từng gặp trước đây nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ). Người đàn ông này đặt vấn đề thuê T vận chuyển ma túy về Việt Nam sẽ trả tiền công 5.000.000 đồng, T đồng ý, sau đó hai người cho nhau số điện thoại để liên lạc giao nhận ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điện thoại cho người đàn ông quốc tịch Lào thông báo chuẩn bị về Việt Nam, hiện đang đứng ở cây số 13, bên đường Q chờ đón xe về Việt Nam. Một lúc sau, người đàn ông quốc tịch Lào đi xe mô tô đến gặp và đưa cho T 02 chiếc tất vải được buộc kín, gồm một chiếc tất màu trắng và một chiếc tất màu đen. Lê Anh T biết bên trong hai chiếc tất có chứa ma túy nên không mở ra kiểm tra mà cầm bỏ vào trong túi quần bên phải. Một lúc sau, xe ô tô khách Nam Bé, biển kiểm soát 29B-088.74 chạy tuyến V - Hà Nội đến đón T, khi lên xe T nằm ở giường cuối cùng tầng một gần nhà vệ sinh của xe. Quan sát thấy giường tầng 2 phía trên giường của mình không có người nằm nên T kéo tấm nệm lên và lấy hai chiếc tất vải mà T vừa nhận của người đàn ông quốc tịch Lào ra cất giấu vào bên dưới. Đến khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/11/2023, khi xe khách về đến cửa khẩu quốc tế C1 thuộc huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, T xuống xe làm thủ tục nhập cảnh rồi lên xe khách để tiếp tục di chuyển về Việt Nam. Khi xe khách đi qua cửa khẩu Quốc tế C1 khoảng 5km thì lái xe thông báo xe bị hỏng và yêu cầu hành khách mang theo hành lý xuống xe để di chuyển sang xe khác. Lê Anh T lấy 02 chiếc tất đựng ma túy cất giấu trước đó bỏ vào trong túi xách màu đỏ của mình để đưa xuống xe. Khi T vừa xuống xe tại Km 79+700, Quốc lộ H thuộc địa phận thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì Đoàn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo - Bộ đội Biên phòng tỉnh C1 phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện Lê Anh T có biểu hiện nghi vấn cất giấu hàng cấm nên tiến hành kiểm tra, phát hiện bên trong

túi xách màu đỏ của **Lê Anh T** đang cầm có 02 chiếc tất vải gồm: 01 chiếc màu trắng bên trong có 02 gói ni lông màu trắng, kích thước giống nhau (9,5x6,5)cm, đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu: M1, M2); 01 chiếc màu đen bên trong có 05 gói ni lông màu xanh, kích thước giống nhau (9x7)cm, đều chứa các viên nén hình trụ màu cam và màu xanh (ký hiệu: N1 đến N5). **Lê Anh T** khai nhận chất tinh thể rắn màu trắng và các viên nén hình trụ màu cam, màu xanh là ma túy được **T** vận chuyển từ Lào về Việt Nam lấy tiền công 5.000.000 đồng. Lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

** Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ:* Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của **Lê Anh T**:

- 02 gói ni lông màu trắng, kích thước giống nhau (9,5x6,5)cm, bên trong các gói đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng (ký hiệu M1, M2);
- 05 gói ni lông màu xanh, kích thước giống nhau (9x7)cm, bên trong các gói đều chứa các viên nén màu cam và màu xanh (ký hiệu từ N1 đến N5);
- 01 chiếc tất vải màu trắng;
- 01 chiếc tất vải màu đen;
- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 8 Plus, màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 căn cước công dân số 038094000245, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, mang tên **Lê Anh T**;
- 01 hộ chiếu số P00443453, cấp ngày 13/8/2022, nơi cấp **Cục Q**, mang tên **Lê Anh T**;
- 01 chiếc túi xách màu đỏ, bên ngoài có chữ SAKOS.

Tất cả vật chứng trên được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh để xử lý theo quy định.

** Kết luận giám định:*

Tại bản kết luận giám định số 1090/KL-KTHS ngày 04/11/2023 của **Phòng K1 - Công an tỉnh H**, kết luận:

Các viên nén hình trụ màu xanh trong các mẫu (được ký hiệu từ N1 đến N) gửi giám định không phải là ma túy, có khối lượng 0.8917 gam. Các viên nén hình trụ màu cam trong các mẫu (được ký hiệu từ N1 đến N5) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 87,2030gam. Chất tinh thể rắn màu trắng (được ký hiệu M1, M2) gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 99,8891 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 247; Ketamine là chất ma túy nằm trong Danh mục III, STT 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSHT-P1 ngày 06/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để xét xử **Lê Anh T** về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Lê Anh T** 20 năm tù về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, phạt tiền bổ sung **Lê Anh T** từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, các viên nén không phải là ma túy cùng các công cụ chứa đựng kèm theo (hộp giấy, bao ni lông, túi vải, túi xách); tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus; trả lại cho bị cáo **Lê Anh T** căn cước công dân và hộ chiếu.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc bị cáo **Lê Anh T** phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Lê Anh T** thừa nhận toàn bộ hành vi mà mình thực hiện đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã kết luận, thừa nhận bản thân phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”, xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt vì bản thân đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bà **Nguyễn Thị Thu H** bào chữa cho bị cáo **Lê Anh T** tranh luận đồng ý với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt áp dụng, nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì lý do: bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức hạn chế và bị người khác rủ rê nên dẫn đến phạm tội, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức rõ sai phạm của mình, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội, có con còn nhỏ, cha mẹ già, hoàn cảnh gia đình khó khăn, gia đình bị cáo có công với cách mạng. Đề nghị không xử phạt tiền bổ sung bị cáo vì bị cáo chưa thu lợi bất chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi sai phạm, rất ăn năn, hối lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các quyết định và hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an tỉnh H, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, căn cứ, trình tự, thủ tục. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại.

[2]. *Về tố tụng*: Người làm chứng, người chứng kiến đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, tuy nhiên xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 293, 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người tham gia tố tụng này.

[3]. *Về tội phạm và khung hình phạt*: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 01 tháng 11 năm 2023, tại Km 79+700 Quốc lộ H, thuộc địa phận thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Anh T có hành vi vận chuyển trái phép 87,2030 gam Methamphetamine và 99,8891 gam Ketamine từ Lào về Việt Nam cho một người đàn ông quốc tịch Lào (không rõ tên tuổi, địa chỉ) để lấy tiền công 5.000.000 đồng và đã bị Đoàn Biên phòng cửa khẩu quốc tế C1, Bộ đội Biên phòng tỉnh C1 phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lê Anh T đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo về tội danh theo điểm, khoản điều luật nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. *Về hình phạt*: Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, nếu không được ngăn chặn kịp thời số ma túy bị cáo vận chuyển bị phát tán ra ngoài sẽ gây nên hậu quả rất lớn, là mầm mống gây tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng của nhiều người, làm suy kiệt kinh tế nhiều gia đình, gây mất ổn định trật tự xã hội nghiêm trọng, do đó cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là thành khẩn khai báo, bị cáo có thời gian tham gia quân đội, có ông nội Lê

Tiền S được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất và bà nội Đàm Thị X được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Nhân thân của bị cáo xấu. Với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như trên, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo 20 năm tù, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng là phù hợp, tương xứng, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xét thấy:

- Số ma túy thu giữ tại bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; các viên nén không phải là ma túy không có giá trị; các phương tiện công cụ dùng để chứa đựng ma túy (hộp giấy, vỏ bao ni lông, 02 chiếc tất vải và 01 chiếc túi xách) nay không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus là phương tiện được sử dụng vào việc phạm tội, đang còn giá trị nên tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước.

- 01 căn cước công dân số 038094000245, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, mang tên Lê Anh T; 01 hộ chiếu số P00443453, cấp ngày 13/8/2022, nơi cấp Cục Q, mang tên Lê Anh T là giấy tờ cá nhân nên trả lại cho Lê Anh T.

[6]. Đối với hành vi của những người có liên quan trong vụ án: Người đàn ông quốc tịch Lào đã thuê Lê Anh T vận chuyển số ma túy trên từ Lào về Việt Nam, mặc dù cơ quan điều tra đã sử dụng các biện pháp cần thiết nhưng vẫn không xác định được nhân thân, lai lịch của người đàn ông này, cho nên không có cơ sở xử lý, khi nào có điều kiện làm rõ thì xử lý trong một vụ án khác.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

Điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 46, các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo

- Tuyên bố bị cáo **Lê Anh T** phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo **Lê Anh T** 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 01/11/2023.

- Phạt tiền bổ sung bị cáo **Lê Anh T** 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy được dán dải niêm phong kín, bên trong đựng 99,4594 gam ma túy loại Ketamine, 86,1887 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4479 gam không phải là ma túy, 01 chiếc tất vải màu trắng, 01 chiếc tất vải màu đen cùng toàn bộ vỏ bao gói; 01 chiếc túi xách màu đỏ, bên ngoài có chữ SAKOS.

- Tịch thu bán đấu giá nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 8 Plus.

- Trả lại cho bị cáo **Lê Anh T** 01 căn cước công dân số 038094000245, cấp ngày 12/8/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, mang tên **Lê Anh T**; 01 hộ chiếu số P00443453, cấp ngày 13/8/2022, nơi cấp Cục Q, mang tên **Lê Anh T**.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 31/2024 ngày 07/03/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).

Về án phí: Buộc bị cáo **Lê Anh T** phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Lê Anh T** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Ngọc Tùng

